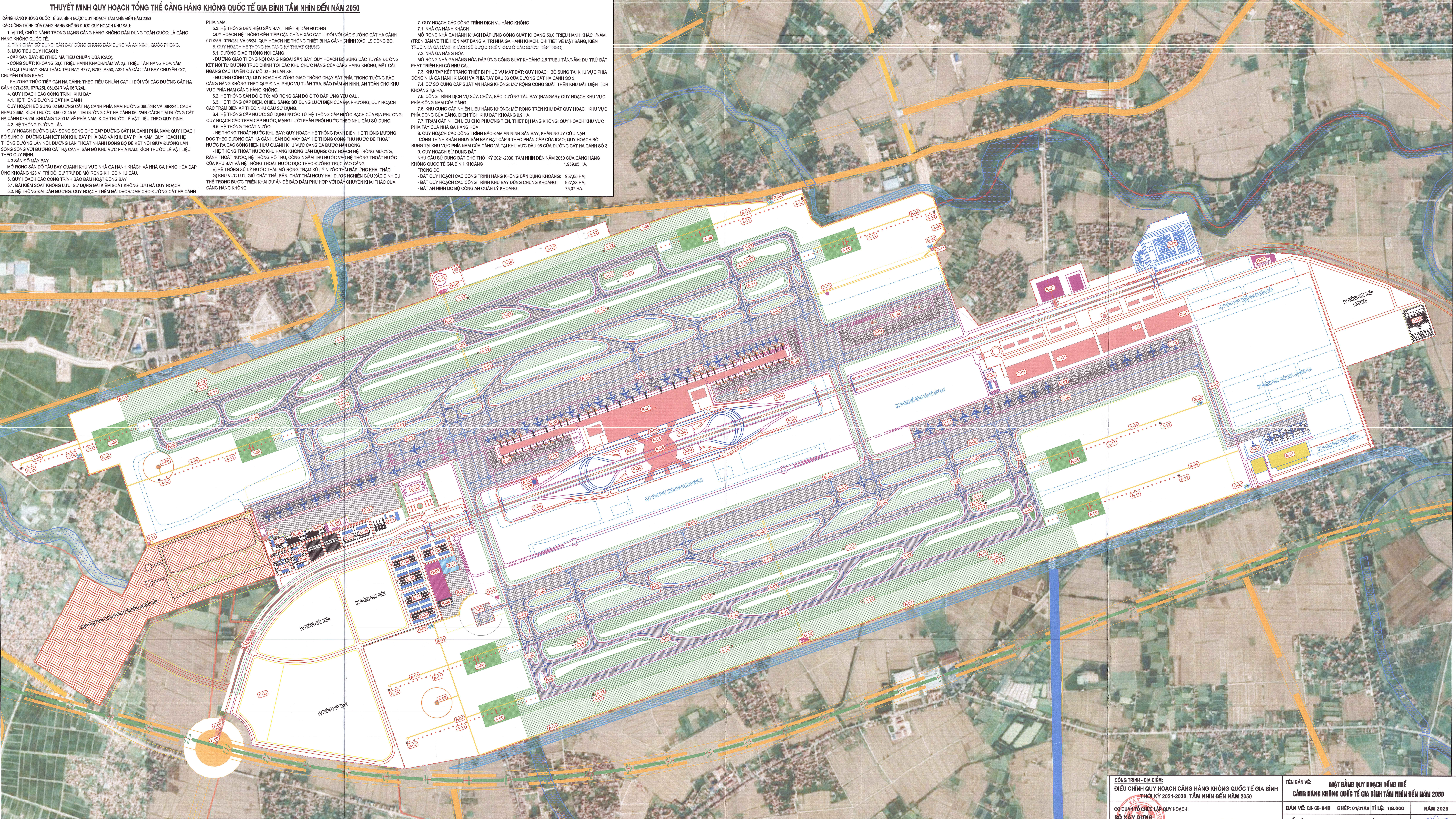
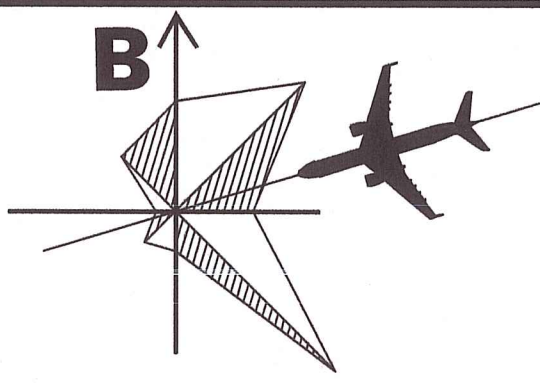


ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

MẶT BẰNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TỶ LỆ: 1/8.000



THUYẾT MINH QUY HOẠCH TỔNG THỂ CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH ĐƯỢC QUY HOẠCH TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

CÁC CÔNG TRÌNH CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH NHƯ SAU:

1. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG TRONG MẠNG CẢNG HÀNG KHÔNG ĐÃ DỰNG TOÀN QUỐC: LÀ CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ.

2. TÍNH CHẤT SỬ DỤNG: SÂN BAY ĐỒNG CHỨC NĂNG ĐÃ DỰNG VÀ AN NINH, QUỐC PHÒNG.

3. MỨC TIÊU QUY HOẠCH:

- CẤP SÂN BAY: HẸ (THEO MÃ TIÊU CHUẨN CỦA ICDO).
- CÔNG SUẤT: KHOẢNG 50.0 TRIỆU HÀNH KHÁCH/NĂM VÀ 2,5 TRIỆU TẤN HÀNG HOÀN NĂM.
- LOẠI TÀU BAY KHAI THÁC: TÀU BAY B777, B787, A350, A321 VÀ CÁC TÀU BAY CHUYÊN CỎ, CHUYÊN DÙNG KHÁC.

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN HẠ CẢNH: THEO TIÊU CHUẨN CAT III ĐỐI VỚI CÁC ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH 07L/25R, 07R/25L VÀ 08/24. QUY HOẠCH HẸ THỐNG THIẾT BỊ HẠ CẢNH CHÍNH XÁC LÊN ĐỒNG BỘ.

6. QUY HOẠCH HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CHUNG

6.1. ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI CẢNG

- ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI CẢNG NGỒI SÂN BAY: QUY HOẠCH ĐỒNG BỘ SÙNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG KẾT NỐI TỪ ĐƯỜNG TRỰC CHỈNH TỚI CÁC KHU CHỨC NĂNG CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG; MẶT CÁT NGANG CÁC TUYẾN QUY MÔ 02 - 04 LẦN XE.
- ĐƯỜNG CÔNG VU: QUY HOẠCH ĐƯỜNG GIAO THÔNG CHẠY SẮT PHÍA TRONG TƯƠNG RAO CẢNG HÀNG KHÔNG THEO QUY ĐỊNH, PHỤC VỤ TUẦN TRA, BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN CHO KHU VỰC PHÍA NAM CẢNG HÀNG KHÔNG.
- HỒ THỐNG SÂN ĐỒ 0 TỶ: MỞ RỘNG SÂN ĐỒ 0 TỶ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU.
- HỒ THỐNG CẤP ĐIỆN, CHIẾU SÁNG: SỬ DỤNG LƯỚI ĐIỆN CỦA ĐỊA PHƯƠNG; QUY HOẠCH CÁC TRẠM BIẾN ÁP THEO NHU CẦU SỬ DỤNG.
- HỒ THỐNG CẤP NƯỚC: SỬ DỤNG NƯỚC TỰ HẸ THỐNG CẤP NƯỚC SẠCH CỦA ĐỊA PHƯƠNG; QUY HOẠCH CÁC TRẠM CẤP NƯỚC, MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI NƯỚC THEO NHU CẦU SỬ DỤNG.
- HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC:
- HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC KHU BAY: QUY HOẠCH HỒ THỐNG BÊN BIỂN, HỒ THỐNG MƯƠNG ĐỐC THEO ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH, SÂN ĐỒ MÂY BAY; HỒ THỐNG CÔNG THỦ NƯỚC ĐỂ THOÁT NƯỚC RA CÁC SÔNG HỒ HỮU QUAN KHU VỰC CẢNG ĐÃ DỰNG NÊN DÒNG.
- HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC KHU CẢNG HÀNG KHÔNG ĐÃ DỰNG: QUY HOẠCH HỒ THỐNG MƯƠNG, BÊN THOÁT NƯỚC; HỒ THỐNG HỒ THỦ, CÔNG NGÂM THỦ NƯỚC VÀ HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC CỦA KHU BAY VÀ HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC ĐỐC THEO ĐƯỜNG TRỰC VÀO CẢNG.
- HỒ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI: MỞ RỘNG TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐÁP ỨNG KHAI THÁC.
- KHU VỰC LƯU GIỮ CHẤT THẢI RẮN, CHẤT THẢI NGUY HẠI: ĐƯỢC NGHIÊN CỨU XÁC ĐỊNH CỤ THỂ TRONG BƯỚC TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐỂ BẢO ĐẢM PHÙ HỢP VỚI ĐẤT CHUYỂN KHAI THÁC CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG.

5.3. HỒ THỐNG ĐẾN HIỆN SÂN BAY, THIẾT BỊ DẪN ĐƯỜNG

5.4. HỒ THỐNG HỆ THỐNG BÊN TIẾP CẬN CHÍNH XÁC CAT III ĐỐI VỚI CÁC ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH 07L/25R, 07R/25L VÀ 08/24. QUY HOẠCH HẸ THỐNG THIẾT BỊ HẠ CẢNH CHÍNH XÁC LÊN ĐỒNG BỘ.

5.5. HỒ THỐNG HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CHUNG

5.6. HỒ THỐNG GIAO THÔNG NỘI CẢNG

5.7. HỒ THỐNG GIAO THÔNG NỘI CẢNG NGỒI SÂN BAY: QUY HOẠCH ĐỒNG BỘ SÙNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG KẾT NỐI TỪ ĐƯỜNG TRỰC CHỈNH TỚI CÁC KHU CHỨC NĂNG CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG; MẶT CÁT NGANG CÁC TUYẾN QUY MÔ 02 - 04 LẦN XE.

5.8. HỒ THỐNG CÔNG VU: QUY HOẠCH ĐƯỜNG GIAO THÔNG CHẠY SẮT PHÍA TRONG TƯƠNG RAO CẢNG HÀNG KHÔNG THEO QUY ĐỊNH, PHỤC VỤ TUẦN TRA, BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN CHO KHU VỰC PHÍA NAM CẢNG HÀNG KHÔNG.

5.9. HỒ THỐNG CẤP ĐIỆN, CHIẾU SÁNG: SỬ DỤNG LƯỚI ĐIỆN CỦA ĐỊA PHƯƠNG; QUY HOẠCH CÁC TRẠM BIẾN ÁP THEO NHU CẦU SỬ DỤNG.

5.10. HỒ THỐNG CẤP NƯỚC: SỬ DỤNG NƯỚC TỰ HẸ THỐNG CẤP NƯỚC SẠCH CỦA ĐỊA PHƯƠNG; QUY HOẠCH CÁC TRẠM CẤP NƯỚC, MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI NƯỚC THEO NHU CẦU SỬ DỤNG.

5.11. HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC:

5.12. HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC KHU BAY: QUY HOẠCH HỒ THỐNG BÊN BIỂN, HỒ THỐNG MƯƠNG ĐỐC THEO ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH, SÂN ĐỒ MÂY BAY; HỒ THỐNG CÔNG THỦ NƯỚC ĐỂ THOÁT NƯỚC RA CÁC SÔNG HỒ HỮU QUAN KHU VỰC CẢNG ĐÃ DỰNG NÊN DÒNG.

5.13. HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC KHU CẢNG HÀNG KHÔNG ĐÃ DỰNG: QUY HOẠCH HỒ THỐNG MƯƠNG, BÊN THOÁT NƯỚC; HỒ THỐNG HỒ THỦ, CÔNG NGÂM THỦ NƯỚC VÀ HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC CỦA KHU BAY VÀ HỒ THỐNG THOÁT NƯỚC ĐỐC THEO ĐƯỜNG TRỰC VÀO CẢNG.

5.14. HỒ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI: MỞ RỘNG TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐÁP ỨNG KHAI THÁC.

5.15. KHU VỰC LƯU GIỮ CHẤT THẢI RẮN, CHẤT THẢI NGUY HẠI: ĐƯỢC NGHIÊN CỨU XÁC ĐỊNH CỤ THỂ TRONG BƯỚC TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐỂ BẢO ĐẢM PHÙ HỢP VỚI ĐẤT CHUYỂN KHAI THÁC CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG.

CHÚ THÍCH		A - CÔNG TRÌNH KHU BAY		B - CÔNG TRÌNH NHÀ GA HÀNH KHÁCH		C - CÔNG TRÌNH HANG HÓA		D - CÔNG TRÌNH HỖ TRỢ CHK		E - CÔNG TRÌNH HỖ TRỢ HÀNG HÀNG KHÔNG		F - CÔNG TRÌNH TIẾP CẬN CẢNG HÀNG KHÔNG		G - TIỆN ÍCH CẢNG HÀNG KHÔNG	
A-01	Đường CHC	B-01	Nhà ga hành khách	D-07A/07B	Trung tâm Kiểm dịch động vật / Trung tâm Kiểm dịch thực vật	E-09	Tòa nhà Hàng không 1 / Văn phòng cho thuê	A-02	Đường lăn	B-02	Sân đỗ máy bay nhà ga hành khách	D-08	Khu bảo trì kết cấu cảng hàng không	E-10	Tòa nhà Hàng không 2 / Văn phòng cho thuê
A-03	Vị trí đỗ máy bay biệt lập	B-03	Sân đỗ máy bay nhà ga hành khách	D-09	Văn phòng an ninh Cảng HKQT Gia Bình	E-11	Tòa nhà Hàng không 3 / Văn phòng cho thuê	A-04	Đường công vụ khu bay	B-04	Bãi đỗ tàu bay gần	D-10	Trạm khẩn nguy cứu hỏa - Trạm chính	F-01	Đường trục cảng
A-05	Bãi kiểm soát không lưu	B-05	Nhà ga VIP	D-11	Trạm khẩn nguy cứu hỏa - Trạm vệ tinh	F-02	Thảm lễ Nhà ga hành khách	A-06	Bãi kiểm soát không lưu	B-06	Nhà ga VIP	D-12	Khu huấn luyện chữa cháy	F-03	Nhà để xe
A-08	Đài chỉ hướng hạ cánh LOC	B-08	Nhà ga hành khách	D-13	Khu xử lý bom, mìn	F-04	Bãi đỗ xe trước ga	A-09	Glideslope / Đài góc hạ cánh GP	B-09	Nhà ga hành khách	D-14	Khu xử lý bom, mìn	F-05	Bãi đỗ xe khách xa
A-10	Hệ thống chỉ đường tiếp cận (PAPI)	B-10	Nhà ga hành khách	E-01	Hanger bảo trì máy bay (MRO)	F-06	Garage đường sắt (dự kiến)	A-11	Hệ thống đèn tiếp cận hạ cánh	B-11	Nhà ga hành khách	E-02	Sân thử động cơ	F-07	Trạm xe buýt
A-12	Hệ thống quan trắc khí tượng tự động	B-12	Nhà ga hành khách	E-03	Khu tập kết phương tiện phục vụ mặt đất	G-01	Trạm biên giới cảng hàng không	A-13	Radar giám sát di chuyển mặt đất	B-13	Nhà ga hành khách	E-04	Khu vực bảo trì thiết bị phục vụ mặt đất	G-02	Trạm biên giới sân bay
A-14	Khu vực cho trạm RAKAS-B	B-14	Nhà ga hành khách	E-05	Khu xử lý vệ sinh tàu bay	G-03	Trạm cấp nước sinh hoạt	A-15	Khu vực cho trạm PSR/SRR-TX	B-15	Nhà ga hành khách	E-06	Trạm cung cấp nhiên liệu phương tiện phục vụ mặt đất	G-04	Trạm xử lý nước thải
A-16	Khu vực cho trạm radar	B-16	Nhà ga hành khách	E-07	Khu chế biến muối ăn					B-17	Nhà ga hành khách	E-08	Trạm cung cấp nhiên liệu		
A-17	Khu vực cho trạm radar	B-17	Nhà ga hành khách							B-18	Nhà ga hành khách				
A-18	Khu vực cho trạm radar	B-18	Nhà ga hành khách							B-19	Nhà ga hành khách				
A-19	Khu vực cho trạm radar	B-19	Nhà ga hành khách							B-20	Nhà ga hành khách				
A-20	Khu vực cho trạm radar	B-20	Nhà ga hành khách							B-21	Nhà ga hành khách				
A-21	Khu vực cho trạm radar	B-21	Nhà ga hành khách							B-22	Nhà ga hành khách				
A-22	Khu vực cho trạm radar	B-22	Nhà ga hành khách							B-23	Nhà ga hành khách				
A-23	Khu vực cho trạm radar	B-23	Nhà ga hành khách							B-24	Nhà ga hành khách				
A-24	Khu vực cho trạm radar	B-24	Nhà ga hành khách							B-25	Nhà ga hành khách				
A-25	Khu vực cho trạm radar	B-25	Nhà ga hành khách							B-26	Nhà ga hành khách				
A-26	Khu vực cho trạm radar	B-26	Nhà ga hành khách							B-27	Nhà ga hành khách				
A-27	Khu vực cho trạm radar	B-27	Nhà ga hành khách							B-28	Nhà ga hành khách				
A-28	Khu vực cho trạm radar	B-28	Nhà ga hành khách							B-29	Nhà ga hành khách				
A-29	Khu vực cho trạm radar	B-29	Nhà ga hành khách							B-30	Nhà ga hành khách				
A-30	Khu vực cho trạm radar	B-30	Nhà ga hành khách							B-31	Nhà ga hành khách				
A-31	Khu vực cho trạm radar	B-31	Nhà ga hành khách							B-32	Nhà ga hành khách				
A-32	Khu vực cho trạm radar	B-32	Nhà ga hành khách							B-33	Nhà ga hành khách				
A-33	Khu vực cho trạm radar	B-33	Nhà ga hành khách							B-34	Nhà ga hành khách				
A-34	Khu vực cho trạm radar	B-34	Nhà ga hành khách							B-35	Nhà ga hành khách				
A-35	Khu vực cho trạm radar	B-35	Nhà ga hành khách							B-36	Nhà ga hành khách				
A-36	Khu vực cho trạm radar	B-36	Nhà ga hành khách							B-37	Nhà ga hành khách				
A-37	Khu vực cho trạm radar	B-37	Nhà ga hành khách							B-38	Nhà ga hành khách				
A-38	Khu vực cho trạm radar	B-38	Nhà ga hành khách							B-39	Nhà ga hành khách				
A-39	Khu vực cho trạm radar	B-39	Nhà ga hành khách							B-40	Nhà ga hành khách				
A-40	Khu vực cho trạm radar	B-40	Nhà ga hành khách							B-41	Nhà ga hành khách				
A-41	Khu vực cho trạm radar	B-41	Nhà ga hành khách							B-42	Nhà ga hành khách				
A-42	Khu vực cho trạm radar	B-42	Nhà ga hành khách							B-43	Nhà ga hành khách				
A-43	Khu vực cho trạm radar	B-43	Nhà ga hành khách							B-44	Nhà ga hành khách				
A-44	Khu vực cho trạm radar	B-44	Nhà ga hành khách							B-45	Nhà ga hành khách				
A-45	Khu vực cho trạm radar	B-45	Nhà ga hành khách							B-46	Nhà ga hành khách				
A-46	Khu vực cho trạm radar	B-46	Nhà ga hành khách							B-47	Nhà ga hành khách				
A-47	Khu vực cho trạm radar	B-47	Nhà ga hành khách							B-48	Nhà ga hành khách				
A-48	Khu vực cho trạm radar	B-48	Nhà ga hành khách							B-49	Nhà ga hành khách				
A-49	Khu vực cho trạm radar	B-49	Nhà ga hành khách							B-50	Nhà ga hành khách				
A-50	Khu vực cho trạm radar	B-50	Nhà ga hành khách							B-51	Nhà ga hành khách				
A-51	Khu vực cho trạm radar	B-51	Nhà ga hành khách							B-52	Nhà ga hành khách				
A-52	Khu vực cho trạm radar	B-52	Nhà ga hành khách							B-53	Nhà ga hành khách				
A-53	Khu vực cho trạm radar	B-53	Nhà ga hành khách							B-54	Nhà ga hành khách				
A-54	Khu vực cho trạm radar	B-54	Nhà ga hành khách							B-55	Nhà ga hành khách				
A-55	Khu vực cho trạm radar	B-55	Nhà ga hành khách							B-56	Nhà ga hành khách				
A-56	Khu vực cho trạm radar	B-56	Nhà ga hành khách							B-57	Nhà ga hành khách				
A-57	Khu vực cho trạm radar	B-57	Nhà ga hành khách							B-58	Nhà ga hành khách				
A-58	Khu vực cho trạm radar	B-58	Nhà ga hành khách							B-59	Nhà ga hành khách				
A-59	Khu vực cho trạm radar	B-59	Nhà ga hành khách							B-60	Nhà ga hành khách				
A-60	Khu vực cho trạm radar	B-60	Nhà ga hành khách							B-61	Nhà ga hành khách				
A-61	Khu vực cho trạm radar	B-61	Nhà ga hành khách							B-62	Nhà ga hành khách				
A-62	Khu vực cho trạm radar	B-62	Nhà ga hành khách							B-63	Nhà ga hành khách				
A-63	Khu vực cho trạm radar	B-63	Nhà ga hành khách							B-64	Nhà ga hành khách				
A-64	Khu vực cho trạm radar	B-64	Nhà ga hành khách							B-65	Nhà ga hành khách				
A-65	Khu vực cho trạm radar	B-65	Nhà ga hành khách							B-66	Nhà ga hành khách				
A-66	Khu vực cho trạm radar	B-66	Nhà ga hành khách							B-67	Nhà ga hành khách				
A-67	Khu vực cho trạm radar	B-67	Nhà ga hành khách							B-68	Nhà ga hành khách				
A-68	Khu vực cho trạm radar	B-68	Nhà ga hành khách							B-69	Nhà ga hành khách				
A-69	Khu vực cho trạm radar	B-69	Nhà ga hành khách							B-70	Nhà ga hành khách				
A-70	Khu vực cho trạm radar	B-70	Nhà ga hành khách							B-71	Nhà ga hành khách				
A-71	Khu vực cho trạm radar	B-71	Nhà ga hành khách							B-72	Nhà ga hành khách				
A-72	Khu vực cho trạm radar	B-72	Nhà ga hành khách							B-73	Nhà ga hành khách				
A-73	Khu vực cho trạm radar	B-73	Nhà ga hành khách							B-74	Nhà ga hành khách				
A-74	Khu vực cho trạm radar	B-74	Nhà ga hành khách							B-75	Nhà ga hành khách				
A-75	Khu vực cho trạm radar	B-75	Nhà ga hành khách							B-76	Nhà ga hành khách				
A-76	Khu vực cho trạm radar	B-76	Nhà ga hành khách							B-77	Nhà ga hành khách				
A-77	Khu vực cho trạm radar	B-77	Nhà ga hành khách							B-78	Nhà ga hành khách				
A-78	Khu vực cho trạm radar	B-78	Nhà ga hành khách							B-79	Nhà ga hành khách				
A-79	Khu vực cho trạm radar	B-79	Nhà ga hành khách							B-80	Nhà ga hành khách				
A-80	Khu vực cho trạm radar	B-80	Nhà ga hành khách							B-81	Nhà ga hành khách				
A-81	Khu vực cho trạm radar	B-81	Nhà ga hành khách							B-82	Nhà ga hành khách				
A-82	Khu vực cho trạm radar	B-82	Nhà ga hành khách							B-83	Nhà ga hành khách				
A-83	Khu vực cho trạm radar	B-83	Nhà ga hành khách							B-84	Nhà ga hành khách				
A-84	Khu vực cho trạm radar	B-84	Nhà ga hành khách							B-85	Nhà ga hành khách				
A-85	Khu vực cho trạm radar	B-85	Nhà ga hành khách							B-86	Nhà ga hành khách				
A-86	Khu vực cho trạm radar	B-86	Nhà ga hành khách							B-87	Nhà ga hành khách				
A-87	Khu vực cho trạm radar	B-87	Nhà ga hành khách							B-88	Nhà ga hành khách				
A-88	Khu vực cho trạm radar	B-88	Nhà ga hành khách							B-89	Nhà ga hành khách				
A-89	Khu vực cho trạm radar	B-89	Nhà ga hành khách							B-90	Nhà ga hành khách				
A-90	Khu vực cho trạm radar	B-90	Nhà ga hành khách							B-91	Nhà ga hành khách				
A-91	Khu vực cho trạm radar	B-91	Nhà ga hành khách							B-92	Nhà ga hành khách				
A-92	Khu vực cho trạm radar	B-92	Nhà ga hành khách							B-93	Nhà ga hành khách				
A-93	Khu vực cho trạm radar	B-93	Nhà ga hành khách							B-94	Nhà ga hành khách				
A-94	Khu vực cho trạm radar	B-94	Nhà ga hành khách							B-95	Nhà ga hành khách				
A-95	Khu vực cho trạm radar	B-95	Nhà ga hành khách							B-96	Nhà ga hành khách				
A-96	Khu vực cho trạm radar	B-96	Nhà ga hành khách							B-97	Nhà ga hành khách				
A-97	Khu vực cho trạm radar	B-97	Nhà ga hành khách							B-98	Nhà ga hành khách				
A-98	Khu vực cho trạm radar	B-98	Nhà ga hành khách							B-99	Nhà ga hành khách				
A-99	Khu vực cho trạm radar	B-99	Nhà ga hành khách							B-100	Nhà ga hành khách				

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:

ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:

HỒ KÝ DÙNG:

THỜI GIAN LẬP QUY HOẠCH: NGÀY 01 THÁNG 8 NĂM 2025

CƠ QUAN LẬP QUY HOẠCH:

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

THỜI GIAN LẬP QUY HOẠCH: NGÀY 01 THÁNG 8 NĂM 2025

TÊN BẢN VẼ:

MẶT BẰNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

BẢN VẼ: 01-GB-04B

GHÉP: 01/01A0

TỶ LỆ: 1/8.000

NĂM 2025

THỂ HIỆN:

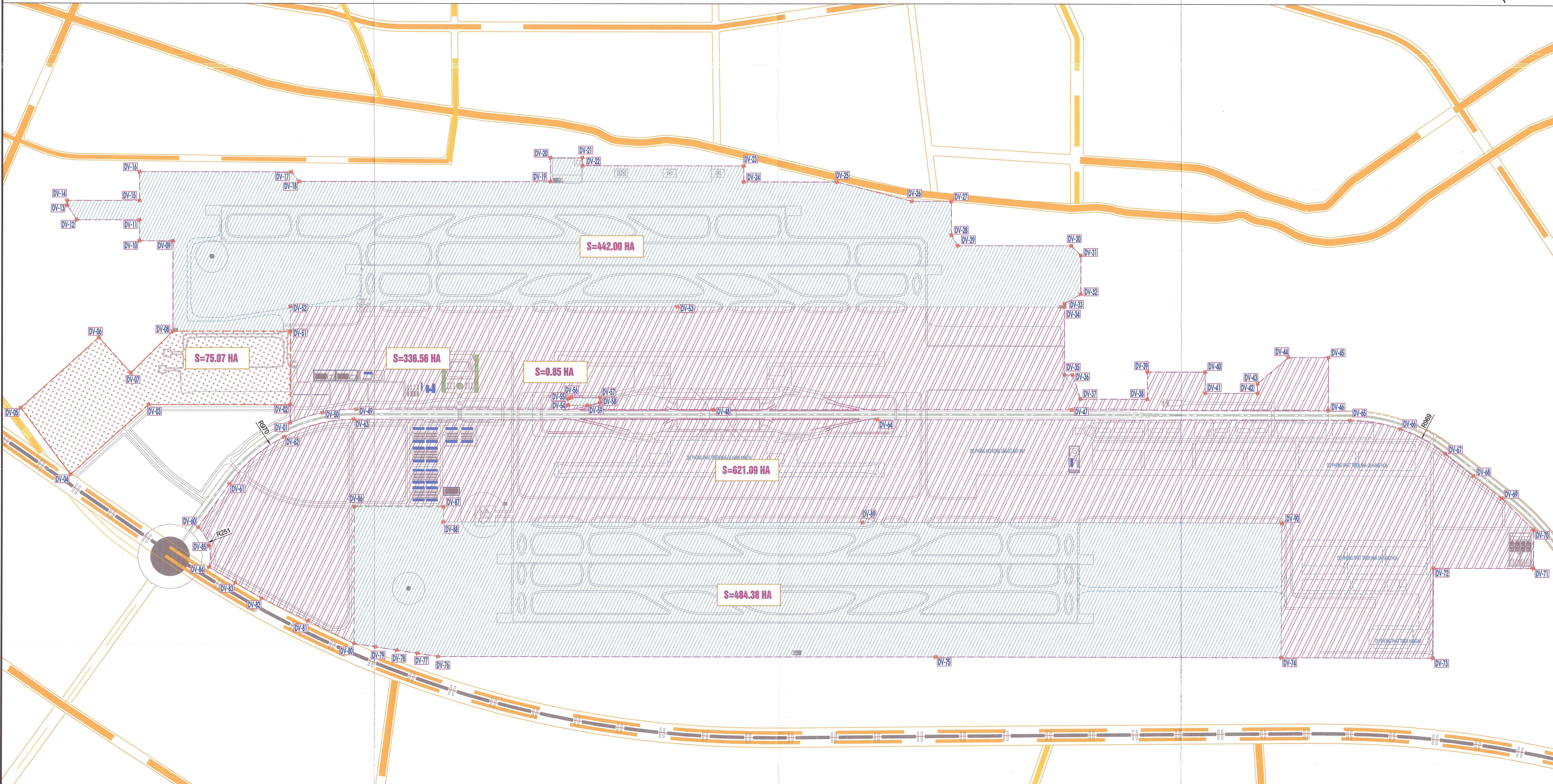
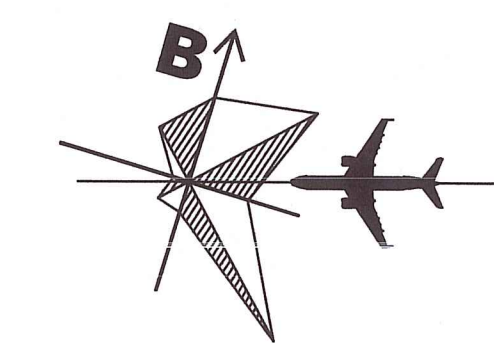
HÀ HỌC THẮNG

THIẾT KẾ:

HÀ HỌC THẮNG

ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

MẶT BẰNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT



GHI CHÚ:

- ĐẤT KHU BAY DỪNG CHUNG
- ĐẤT QUY HOẠCH CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG
- ĐẤT AN NINH DO BỘ CÔNG AN QUẢN LÝ

THUYẾT MINH

NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT CHO THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050 CỦA CẢNG HKQT GIA BÌNH DỰ KIẾN NHƯ SAU:

TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT CHKQT GIA BÌNH:	1959,95HA
+ ĐẤT QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG: <td>957,65 HA</td>	957,65 HA
+ ĐẤT QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH KHU BAY DỪNG CHUNG: <td>927,23 HA</td>	927,23 HA
+ ĐẤT AN NINH DO BỘ CÔNG AN QUẢN LÝ: <td>75,07 HA</td>	75,07 HA

BẢNG TOẠ ĐỘ ĐIỂM QUY HOẠCH

STT	TÊN ĐIỂM	TOẠ ĐỘ	
		X	Y
1	DV-1	2328958.360	570474.382
2	DV-2	2327084.839	570437.332
3	DV-3	2326775.892	569606.910
4	DV-4	2326206.768	569292.821
5	DV-5	2326494.000	568863.000
6	DV-6	2327067.338	569177.689
7	DV-7	2326924.789	569437.402
8	DV-8	2327255.857	569599.328
9	DV-9	2327785.936	569415.000
10	DV-10	2327717.520	569218.377
11	DV-11	2327840.300	569175.655
12	DV-12	2327712.136	568807.316
13	DV-13	2327777.426	568721.092
14	DV-14	2327805.753	568711.213
15	DV-15	2327953.635	569136.220
16	DV-16	2328123.645	569077.065
17	DV-17	2328433.047	569966.275
18	DV-18	2328392.812	570033.219

STT	TÊN ĐIỂM	TOẠ ĐỘ	
		X	Y
19	DV-19	2328905.473	571506.586
20	DV-20	2329047.142	571457.292
21	DV-21	2329112.774	571645.915
22	DV-22	2329065.644	571662.616
23	DV-23	2329394.271	572607.075
24	DV-24	2329299.825	572639.938
25	DV-25	2329490.425	573187.714
26	DV-26	2329529.475	573665.098
27	DV-27	2329609.922	573896.299
28	DV-28	2329411.642	573965.292
29	DV-29	2329362.396	574024.779
30	DV-30	2329592.435	574685.901
31	DV-31	2329555.485	574762.286
32	DV-32	2329328.815	574841.156
33	DV-33	2329239.285	574766.428
34	DV-34	2329220.395	574773.001
35	DV-35	2328821.811	574911.689
36	DV-36	2328838.242	574958.912

STT	TÊN ĐIỂM	TOẠ ĐỘ	
		X	Y
37	DV-37	2328713.005	575055.430
38	DV-38	2328849.221	575446.910
39	DV-39	2329009.779	575391.043
40	DV-40	2329128.085	575731.049
41	DV-41	2329003.580	575774.897
42	DV-42	2329110.024	576080.816
43	DV-43	2329166.692	576061.098
44	DV-44	2329383.724	576185.792
45	DV-45	2329465.193	576419.932
46	DV-46	2329154.466	576528.050
47	DV-47	2328631.133	575024.012
48	DV-48	2327902.019	572928.568
49	DV-49	2327172.904	570833.124
50	DV-50	2327084.004	570642.766
51	DV-51	2327495.500	570287.486
52	DV-52	2327641.924	570236.538
53	DV-53	2328431.159	572504.769
54	DV-54	2327629.985	572067.639

STT	TÊN ĐIỂM	TOẠ ĐỘ	
		X	Y
55	DV-55	2327667.764	572054.494
56	DV-56	2327680.498	572071.239
57	DV-57	2327739.478	572240.746
58	DV-58	2327712.143	572250.258
59	DV-59	2327669.421	572180.974
60	DV-60	2326156.835	570148.411
61	DV-61	2326475.373	570243.137
62	DV-62	2326862.843	570465.898
63	DV-63	2327109.230	570838.790
64	DV-64	2328177.919	573910.158
65	DV-65	2329139.805	576674.579
66	DV-66	2329193.608	576987.572
67	DV-67	2329143.327	577301.151
68	DV-68	2329070.262	577512.705
69	DV-69	2328997.197	577724.259
70	DV-70	2328877.555	577977.650
71	DV-71	2328651.766	578056.214
72	DV-72	2328448.018	577470.649

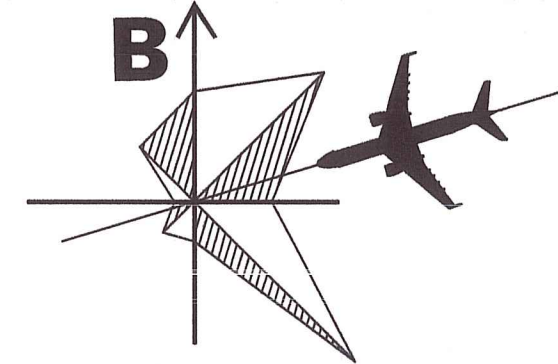
STT	TÊN ĐIỂM	TOẠ ĐỘ	
		X	Y
73	DV-73	2327919.120	577654.680
74	DV-74	2327608.991	576765.110
75	DV-75	2326904.403	574738.426
76	DV-76	2325889.687	571822.171
77	DV-77	2325866.270	571694.981
78	DV-78	2325842.852	571567.791
79	DV-79	2325818.363	571434.765
80	DV-80	2325793.874	571301.765
81	DV-81	2325832.227	570984.092
82	DV-82	2325870.579	570866.419
83	DV-83	2325908.183	570480.293
84	DV-84	2325945.787	570294.167
85	DV-85	2326071.346	570250.300
86	DV-86	2326597.089	571022.290
87	DV-87	2326778.444	571546.544
88	DV-88	2326689.686	571577.428
89	DV-89	2327544.405	574033.857
90	DV-90	2328399.125	576490.286

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM: ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050		TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT	
CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH: BỘ XÂY DỰNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 124/QĐ-TTg NGÀY 01 THÁNG 8 NĂM 2020		BẢN VẼ: 01/01A0 TỶ LỆ: 1/10000 GHIẾP: 01/01A0 TỶ LỆ: 1/10000 NĂM 2025	
CƠ QUAN LẬP QUY HOẠCH: CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM THEO TỜ TRÌNH SỐ 329/TTR-CHVNAQ NGÀY 01 THÁNG 8 NĂM 2020		THỂ HIỆN: NGUYỄN TRUNG QUYẾT THIẾT KẾ: NGUYỄN TRUNG QUYẾT CHỦ TRÌ: TRẦN THUẬN LỢI QL KỸ THUẬT: HOÀNG MẠNH PHÚ CHỦ NHIỆM: ĐỖ MẠNH TUẤN	
PHÓ GIÁM ĐỐC THS. ĐỖ MẠNH TUẤN		QUẢN CHUNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUẢN CÔNG TY TNHH MTV THIẾT KẾ VÀ TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG ADCC ĐỊA CHỈ: 180 TRƯỜNG CHINH - HÀ NỘI - TEL: (024)3853798 - FAX: (024)3853468	

ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

MẶT BẰNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030

TỶ LỆ: 1/8.000



THUYẾT MINH QUY HOẠCH TỔNG THỂ CẢNG HÀNG KHÔNG GIA BÌNH THỜI KỲ 2021 - 2030

CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH ĐƯỢC QUY HOẠCH THỜI KỲ 2021-2030 CÁC CÔNG TRÌNH CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG ĐƯỢC QUY HOẠCH NHƯ SAU:

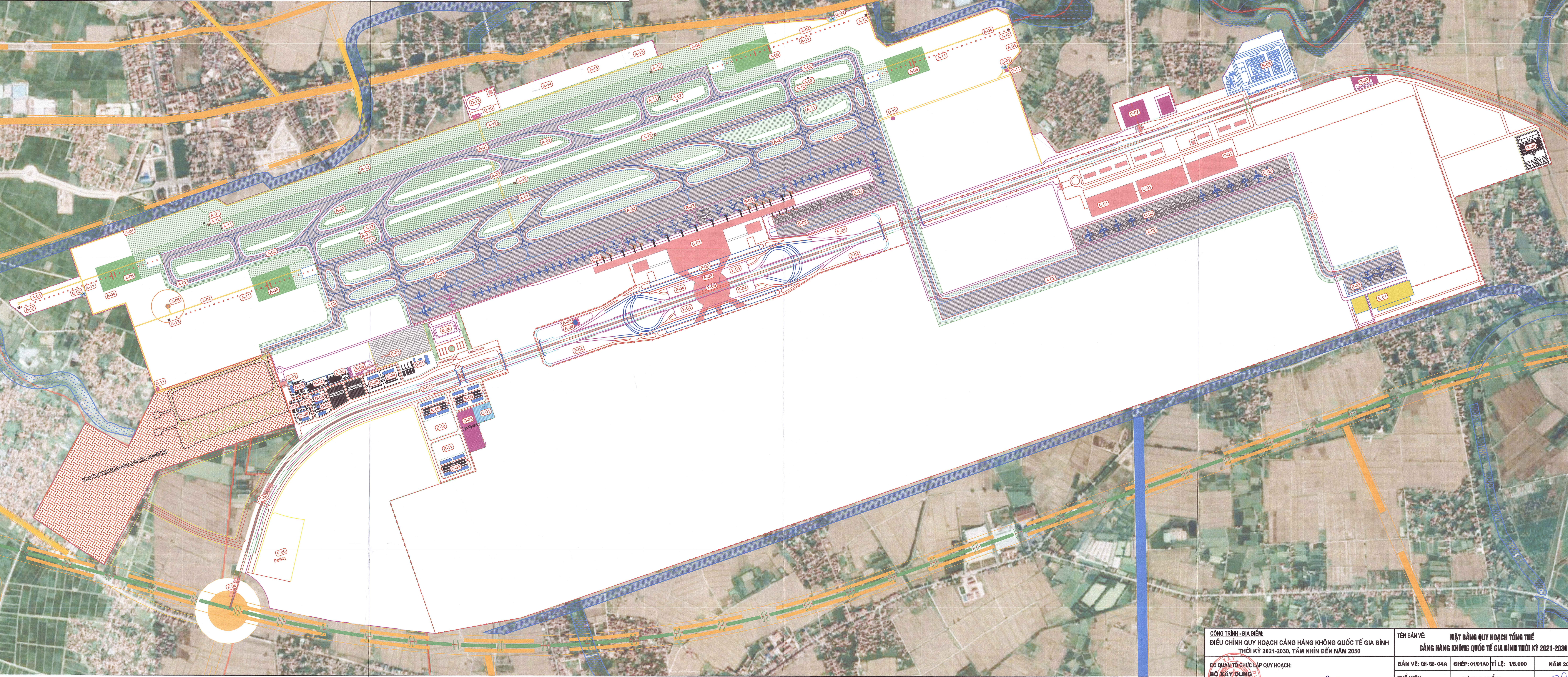
1. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG TRONG MẠNG CẢNG HÀNG KHÔNG ĐÃ DỰNG TOÀN QUỐC: LÀ CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ.
2. TÍNH CHẤT SỬ DỤNG: SÂN BAY ĐỒNG CHỨC NĂNG DÙNG VÀ AN NINH, QUỐC PHÒNG.
3. MỨC TIÊU QUY HOẠCH:
 - CẤP SÂN BAY: KẾ (THEO MÃ TIÊU CHUẨN CỦA TỔ CHỨC HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG QUỐC TẾ - ICAO).
 - CÔNG SUẤT: KHOẢNG 30.0 TRIỆU HÀNH KHÁCH/NĂM VÀ 1.8 TRIỆU TẤN HÀNG HOÀN NĂM.
 - LOẠI TÀU BAY KHAI THÁC: TÀU BAY B777, B787, A350, A321 VÀ CÁC TÀU BAY CHUYÊN CO, CHUYÊN DÙNG KHÁC.
 - PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN HẠ CẢNH: THEO TIÊU CHUẨN CAT II ĐỐI VỚI ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH 07L/25R, TIÊU CHUẨN CAT II ĐỐI VỚI ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH 07R/25L.
4. QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH KHU BAY
 - 4.1. HỆ THỐNG ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH: QUY HOẠCH 02 ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH HƯỚNG 07-25, KÍCH THƯỚC (3.600 X 45) M, KHOẢNG CÁCH GIỮA 02 ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH KHOẢNG 368 M; KÍCH THƯỚC LỀ VẬT LIỆU THEO QUY ĐỊNH.
 - 4.2. HỆ THỐNG ĐƯỜNG LÂN: QUY HOẠCH ĐƯỜNG LÂN SONG SONG GIỮA 02 ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH VÀ ĐƯỜNG LÂN SONG SONG VỀ PHÍA NAM ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH 07R/25L; QUY HOẠCH 01 ĐƯỜNG LÂN KẾT NỐI KHU BAY PHÍA BẮC VÀ KHU BAY PHÍA NAM, QUY HOẠCH HỆ THỐNG ĐƯỜNG LÂN NỘI, ĐƯỜNG LÂN THOÁT NƯỚC ĐỒNG ĐỒ ĐỂ KẾT NỐI GIỮA ĐƯỜNG LÂN SONG SONG VỚI ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH, SÂN ĐỒ KHU VỰC PHÍA BẮC; KÍCH THƯỚC LỀ VẬT LIỆU THEO QUY ĐỊNH.
 - 4.3 SÂN ĐỒ MÂY BAY: QUY HOẠCH SÂN ĐỒ TÀU BAY KHU VỰC NHÀ GA HÀNH KHÁCH VÀ NHÀ GA HÀNG HOA ĐÁP ỨNG KHOẢNG 81 VỊ TRÍ ĐỒ.

5. QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG BAY
 - 5.1. ĐÀI KIỂM SOÁT KHÔNG LƯU: QUY HOẠCH ĐÀI KIỂM SOÁT KHÔNG LƯU TẠI VỊ TRÍ PHÍA NAM NHÀ GA HÀNH KHÁCH, DIỆN TÍCH KHOẢNG 0,86 HẠ.
 - 5.2. HỆ THỐNG BÀI DẪN ĐƯỜNG: THỜI KỲ 2021-2030 QUY HOẠCH BÀI DẪN ĐƯỜNG CHO CẤP ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH PHÍA BẮC, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050 QUY HOẠCH THÊM BÀI DẪN ĐƯỜNG CHO ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH PHÍA NAM.
 - 5.3. HỆ THỐNG BỀN HỀ SÂN BAY, THIẾT BỊ DẪN ĐƯỜNG: THỜI KỲ 2021-2030: QUY HOẠCH HỆ THỐNG BỀN HỀ TIẾP CẬN CHÍNH XÁC CAT II ĐỐI VỚI ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH 07L/25R, CAT II ĐỐI VỚI ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH 07R/25L; QUY HOẠCH HỆ THỐNG THIẾT BỊ HẠ CẢNH CHÍNH XÁC ILS ĐỒNG BỘ.
 - 5.4. HỆ THỐNG RADAR, CÁC CÔNG TRÌNH BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG BAY KHÁC: QUY HOẠCH HỆ THỐNG RADAR SƠ - THỨ CẤP, RADAR THỜI TIẾT, HỆ THỐNG QUAN TRẮC KHÍ TƯỢNG TỰ ĐỘNG (AWOS), HỆ THỐNG GIÁM SÁT TỰ ĐỘNG PHỤ THUỘC (ADS-B); VỊ TRÍ CỤ THỂ SẼ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH TRONG BƯỚC TRIỂN KHAI DỰ ÁN.
 - 5.5. QUY HOẠCH HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG CẢNH BÁO XÂM NHẬP ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH (ARIWS), HỆ THỐNG GIÁM SÁT ĐÁ ĐIỂM (MLAT), HỆ THỐNG GIÁM SÁT BỀ MẶT ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH, HỆ THỐNG THIẾT BỊ PHÁT HIỆN VÀ XUA ĐUỔI CHIM, HỆ THỐNG CẢNH BÁO GIÓ ĐÚT, ... KHI CÓ NHU CẦU.
6. QUY HOẠCH HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CHUNG
 - 6.1. ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI CẢNG: ĐƯỜNG TRỰC VÀO CẢNG HÀNG KHÔNG: ĐỊNH HƯỚNG KẾT NỐI CẢNG HÀNG KHÔNG VỚI TUYÊN ĐƯỜNG QUY HOẠCH MỚI CỦA ĐỊA PHƯƠNG. QUY HOẠCH CHỈ TIẾT ĐƯỢC XÁC ĐỊNH TẠI QUY HOẠCH TỈNH ĐỂ BẢO ĐẢM TÍNH ĐỒNG BỘ VÀ NHU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

- CỦA ĐỊA PHƯƠNG.
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI CẢNG NGOÀI SÂN BAY: QUY HOẠCH CÁC TUYẾN ĐƯỜNG KẾT NỐI TỪ ĐƯỜNG TRỰC CHÍNH TỚI CÁC KHU CHỨC NĂNG CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG; MẶT CÁT NGANG CÁC TUYẾN QUY MÔ 02 - 04 LẦN XE.
 - ĐƯỜNG CÔNG VU: QUY HOẠCH ĐƯỜNG GIAO THÔNG CHẠY SẮT PHÍA TRONG TƯỜNG RÀO CẢNG HÀNG KHÔNG THEO QUY ĐỊNH, PHỤC VỤ TUẦN TRA, BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN.
 - 6.2. HỆ THỐNG SÂN ĐỒ 0 TỶ: QUY HOẠCH HỆ THỐNG BÀI ĐỒ XE KẾT HỢP NHÀ XE CAO TĂNG ĐỒNG BỘ VỚI KHU VỰC NHÀ GA HÀNH KHÁCH, KHU VỰC TIẾP GIÁP VỚI ĐƯỜNG TRỰC VÀO CẢNG HÀNG KHÔNG; SỬ DỤNG ĐỂ NỔ RONG KHI CÓ NHU CẦU.
 - 6.3. HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN, CHIẾU SÁNG, SỬ DỤNG LƯỚI ĐIỆN CỦA ĐỊA PHƯƠNG; QUY HOẠCH CÁC TRẠM BIẾN ÁP THEO NHU CẦU SỬ DỤNG.
 - 6.4. HỆ THỐNG CẤP NƯỚC: SỬ DỤNG NƯỚC TỰ HỆ THỐNG CẤP NƯỚC SẠCH CỦA ĐỊA PHƯƠNG; QUY HOẠCH CÁC TRẠM CẤP NƯỚC, MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI NƯỚC THEO NHU CẦU SỬ DỤNG.
 - 6.5. HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC:
 - HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC KHU BAY: QUY HOẠCH HỆ THỐNG RÀNH BIÊN, HỆ THỐNG MƯƠNG DỌC THEO ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH, SÂN ĐỒ MÂY BAY, HỆ THỐNG CÔNG THU NƯỚC ĐỂ THOÁT NƯỚC RA CÁC SÔNG HIỆN HỮU QUANH KHU VỰC CẢNG ĐÃ ĐƯỢC NÂM DÒNG.
 - HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC KHU HANG KHÔNG DÂN DỤNG: QUY HOẠCH HỆ THỐNG MƯƠNG, RÀNH THOÁT NƯỚC, HỆ THỐNG HỒ THỦ, CÔNG NẾM THU NƯỚC VÀO HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC CỦA KHU BAY VÀ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC DỌC THEO ĐƯỜNG TRỰC VÀO CẢNG.
 - 6.6. HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI: QUY HOẠCH TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẠI VỊ TRÍ PHÍA ĐÔNG CỦA CẢNG, DIỆN TÍCH KHU BẮT KHOẢNG 2,9 HẠ.
 - 6.7. KHU VỰC LƯU GIỮ CHẤT THẢI RẮN, CHẤT THẢI NGUY HẠI: ĐƯỢC NGHIÊN GIỮU CÁC ĐỊNH CỤ THỂ TRONG BƯỚC TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐỂ BẢO ĐẢM PHÙ HỢP VỚI DÂY CHUYỀN KHAI THÁC CỦA CẢNG.

7. QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG
 - 7.1. NHÀ GA PHỤC VỤ CHUYÊN CO - NHÀ GA VIP: QUY HOẠCH KHU VỰC PHÍA TÂY NAM NHÀ GA HÀNH KHÁCH, PHÍA NAM KHU SÂN ĐỒ MÂY BAY CHUYÊN CO; DIỆN TÍCH KHU BẮT KHOẢNG 6,4 HẠ.
 - 7.2. NHÀ GA HÀNH KHÁCH: QUY HOẠCH NHÀ GA HÀNH KHÁCH PHÍA ĐÔNG NHÀ GA VIP VỚI CÔNG SUẤT KHOẢNG 30.0 TRIỆU HÀNH KHÁCH/NĂM. (TRÊN BÀN VẼ THEO MẶT BẰNG VỊ TRÍ NHÀ GA HÀNH KHÁCH, CHỈ TIẾT VỀ MẶT BẰNG, KIẾN TRÚC NHÀ GA HÀNH KHÁCH SẼ ĐƯỢC TRIỂN KHAI Ở CÁC BƯỚC TIẾP THEO).
 - 7.3. NHÀ GA HÀNG HOA: QUY HOẠCH KHU VỰC PHÍA ĐÔNG NHÀ GA HÀNH KHÁCH, ĐÁP ỨNG CÔNG SUẤT KHOẢNG 1,8 TRIỆU TẤN HÀNG HOÀN NĂM.
 - 7.4. KHU TẬP KẾT TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ MẶT BẮT: QUY HOẠCH TẠI KHU VỰC PHÍA TÂY NHÀ GA VIP, DIỆN TÍCH KHU BẮT KHOẢNG 6,1 HẠ.
 - 7.5. CỬ SỞ CUNG CẤP SÚT AN HÀNG KHÔNG: QUY HOẠCH KHU VỰC PHÍA ĐÔNG CỦA CẢNG, DIỆN TÍCH KHU BẮT KHOẢNG 4,9 HẠ.
 - 7.6. CÔNG TRÌNH DỊCH VỤ SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG TÀU BAY (HANGAR): QUY HOẠCH KHU VỰC PHÍA ĐÔNG NAM CỦA CẢNG.
 - 7.7. KHU CUNG CẤP NHIÊN LIỆU HÀNG KHÔNG: QUY HOẠCH KHU VỰC PHÍA ĐÔNG CỦA CẢNG, DIỆN TÍCH KHU BẮT KHOẢNG 9,9 HẠ.
 - 7.8. TRẠM CẤP NHIÊN LIỆU CHO PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ HÀNG KHÔNG: QUY HOẠCH KHU VỰC PHÍA TÂY CỦA CẢNG, DIỆN TÍCH KHU BẮT KHOẢNG 2,15 HẠ.
 - 8. QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH DỊCH VỤ PHÌ HANG KHÔNG, CÁC CÔNG TRÌNH KHÁC

- QUY HOẠCH KHU VỰC PHÍA TÂY NAM, PHÍA NAM NHÀ GA VIP, TIẾP GIÁP VỚI TUYẾN ĐƯỜNG TRỰC VÀO CẢNG HÀNG KHÔNG, BAO GỒM CÁC CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐIỀU HÀNH CẢNG HÀNG KHÔNG, TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA CẢNG VU HÀNG KHÔNG, TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA CÔNG AN ĐỊA PHƯƠNG, TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA CÔNG AN CỦA KHẨU, TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA HẢI QUAN, TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA TRUNG TÂM Y TẾ, TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA TRUNG TÂM KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT, TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA LỰC LƯỢNG AN NINH HÀNG KHÔNG, VĂN PHÒNG CHO THUÊ TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH CÁC HÀNG HÀNG KHÔNG.
8. QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH BẢO ĐẢM AN NINH SÂN BAY, KHẨN NGUY CỨU NẠN
 - QUY HOẠCH HỆ THỐNG HANG RÀO BẢO QUẢNH RANH GIỚI ĐẤT CỦA CẢNG HÀNG KHÔNG, HANG RÀO BẢO VỆ KHU BAY.
 - CÔNG TRÌNH KHẨN NGUY SÂN BAY ĐẠT CẤP 9 THEO PHÂN CẤP CỦA ICAO; QUY HOẠCH KHU VỰC PHÍA BẮC CỦA CẢNG, KHU VỰC BẦU 25L CỦA ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH VÀ PHÍA TÂY NHÀ GA VIP.
 - QUY HOẠCH KHU XỬ LÝ BOM Mìn PHÍA ĐÔNG NAM ĐẦU 25L CỦA ĐƯỜNG CÁT HẠ CẢNH.
 10. QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT
 - ĐẤT QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH HANG KHÔNG DÂN DỤNG KHOẢNG: 957,85 HẠ.
 - ĐẤT QUY HOẠCH CÁC CÔNG TRÌNH KHU BAY ĐỒNG CHỨC KHOẢNG: 927,23 HẠ.
 - ĐẤT AN NINH ĐỘ BỘ CÔNG AN QUẢN LÝ KHOẢNG: 75,07 HẠ.



CHỮ THÍCH

A - CÔNG TRÌNH KHU BAY	B - CÔNG TRÌNH NHÀ GA HÀNH KHÁCH	C - CÔNG TRÌNH HANG HÓA	D - CÔNG TRÌNH HỖ TRỢ CHK	E - CÔNG TRÌNH HỖ TRỢ HÀNG HÀNG KHÔNG	F - CÔNG TRÌNH TIẾP CẬN CẢNG HÀNG KHÔNG	G - TIỆN ÍCH CẢNG HÀNG KHÔNG
A-01 Đường CHC	B-01 Nhà ga hành khách	C-01 Nhà ga hàng hóa	D-01 Tòa nhà điều hành Cảng HKQT Gia Bình	E-01 Hangar bảo trì máy bay (MRO)	F-01 Đường trục cảng	G-01 Trạm biến điện cảng hàng không
A-02 Đường lân	B-02 Sân đỗ máy bay nhà ga hành khách	C-02 Bãi đỗ tàu bay vận tải	D-02 Hải quan	E-02 Sân thử động cơ	F-02 Thêm lề nhà ga hành khách	G-02 Trạm biến áp đến hiệu khu bay
A-03 Vị trí đỗ máy bay biệt lập	B-03 Bãi đỗ tàu bay gần	C-03 Bãi đỗ xe khách xe	D-03 Văn phòng Cảng vụ Cảng HKQT Gia Bình	E-03 Khu tập kết phương tiện phục vụ mặt đất	F-03 Thêm lề nhà ga hành khách	G-03 Trạm cấp nước sinh hoạt
A-04 Đường công vụ khu bay	B-04 Bãi đỗ tàu bay xa	C-04 Bãi đỗ xe khách xe	D-04 Công an cửa khẩu	E-04 Khu vực bảo trì thiết bị phục vụ mặt đất	F-04 Bãi đỗ xe trước ga	G-04 Trạm xử lý nước thải
A-05 Đài kiểm soát không lưu	B-05 Nhà ga VVIP	C-05 Bãi đỗ xe trước ga	D-05 Công an cửa khẩu	E-05 Khu xử lý vệ sinh tàu bay	F-05 Bãi đỗ xe khách xe	
A-06 Đài chỉ hướng hạ cánh LOC	B-06 Nhà ga VVIP	C-06 Bãi đỗ xe trước ga	D-06 Trung tâm y tế	E-06 Khu xử lý vệ sinh tàu bay	F-06 Ga đường sắt (dự kiến)	
A-07 Glideslope / Đài góc hạ cánh GP		C-07 Trạm xe buýt		E-07 Khu chế biến suất ăn		
A-08 Đài dẫn đường đa hướng sóng ngắn (VOR)/Thiết bị đo cự ly (DME)				E-08 Trạm cung cấp nhiên liệu		
A-09 Radar giám sát di chuyển mặt đất						
A-10 Hệ thống chỉ đường tiếp cận (PAPI)						
A-11 Hệ thống đèn tiếp cận hạ cánh						
A-12 Hệ thống quan trắc khí tượng tự động						
A-13 Khu vực cho trạm RX/ADS-B						
A-14 Khu vực cho PSR/SSR-TX						
A-15 Khu vực cho trạm ra đa thời tiết						

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM: ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050	TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030
CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH: ĐO XÂY DỰNG THEO QUY ĐỊNH SỐ 325/2018/QĐ-UBND NGÀY 01 THÁNG 8 NĂM 2018	BẢN VẼ: QH-GB-04A GHIẾP: 01/01A0 TỶ LỆ: 1/8.000 NĂM 2025
THẺ HIỆN	HÀ HỌC THẮNG
THIẾT KẾ	HÀ HỌC THẮNG
CHỦ TRÌ	TRẦN THUẬN LỢI
QL KỸ THUẬT	HOÀNG MẠNH PHÚ
KHỦ NIỆM	ĐỖ MẠNH TUẤN
CƠ QUAN LẬP QUY HOẠCH: CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM THEO TỜ TRÌNH SỐ 325/2018/QĐ-UBND NGÀY 01 THÁNG 8 NĂM 2018	PHÓ GIÁM ĐỐC THS. ĐỖ MẠNH TUẤN
QUY HOẠCH TỔNG THỂ CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ GIA BÌNH THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050	QUẢN CHỨNG HÀNG KHÔNG - KHÔNG QUẢN CÔNG TY TNHH MTV THIẾT KẾ VÀ TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG ADCC ĐỊA CHỈ: 180 TRƯỜNG CHINH - HÀ NỘI - TEL: (024)38537888 - FAX: (024)38534468